

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/DS-ST
Ngày 26 - 7 - 2023
V/v Tranh chấp HĐ mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm các:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng;
2. Bà Nguyễn Thị Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-DS ngày 13/4/2023 về Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-DS ngày 06/7/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Kí ốt chợ NQ, tổ 7, phường NQ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 336, tổ dân phố ĐM, phường ĐM, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đào Thị H trình bày: Năm 2019 chị có ký hợp đồng tham gia bán Hng đa cấp với Công ty TNHH MTV HERBALIFE Việt Nam (Sau đây được viết tắt là Công ty HERBALIFE). Năm 2021 chị mở nhóm dinh dưỡng tại số 941, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để bán

sản phẩm của Công ty HERBALIFE. Chị là người điều hành nhóm dinh dưỡng, là thành viên hoạt động độc lập với Công ty HERBALIFE, chị tự bỏ tiền ra mua sản phẩm của công ty HERBALIFE để bán lại cho người có nhu cầu sử dụng sản phẩm, ngoài ra chị hỗ trợ người sử dụng sản phẩm bằng cách tư vấn chăm sóc sức khỏe và đo chỉ số cơ thể. Trong số các khách hàng của chị có anh Nguyễn Thanh H đã mua của chị 12 lọ sản phẩm bảo vệ sức khỏe do Công ty HERBALIFE sản xuất. Cụ thể:

- Ngày 05/8/2021 mua 5 sản phẩm gồm: 01 lọ dầu cá giá 898.000 đồng, 01 lọ Seo U giá 569.000 đồng, 01 lọ XTR-Cal giá 438.000 đồng, 01 lọ Soil Support giá 764.000 đồng, 01 lọ Vitamin giá 377.000 đồng, tổng là 3.046.000 đồng.

- Ngày 31/8/2021 mua 7 lọ sản phẩm gồm: 02 hộp Quy kem giá 1.842.000 đồng, 01 hộp đạm giá 728.000 đồng, 01 lọ trà thảo mộc 704.000 đồng, 01 lọ lô hội trị giá 944.000 đồng, 01 lọ Sô giá 871.000 đồng, 01 lọ Nai guốc giá 1.779.000 đồng, tổng là 6.868.000 đồng.

Tổng 02 lần mua hết số tiền là 9.914.000 đồng (Chín triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng)

Chị viết hóa đơn bán lẻ từng loại sản phẩm, số lượng, giá tiền và anh Nguyễn Thanh H ký xác nhận. Chị có trao đổi miệng với anh H là toàn bộ sản phẩm dùng trong vòng 1 tháng và trong thời hạn 3 ngày nếu anh H không ưng sản phẩm có quyền trả lại. Sau đó anh H về sử dụng sản phẩm và cứ 5 ngày một lần anh H đến gặp chị để được đo chỉ số cơ thể, hôm nào anh H chưa kịp pha uống thì cầm theo và nhờ chị pha hộ. Sau khi dùng hết số sản phẩm trên thì anh H dùng không sử dụng nữa.

Anh H nói chị cam kết với anh H là sử dụng sản phẩm của chị trong vòng 1 tháng sẽ khỏi các bệnh mãn tính của anh H như là gút, tiểu đường, tăng huyết áp và khỏi thì mới phải trả tiền là không đúng, chị không cam kết như vậy, chị chỉ nói với anh H là uống sản phẩm kết hợp chế độ ăn uống sẽ giảm cân và mạnh khỏe hơn.

Sau khi dùng hết số sản phẩm trên, anh H thanh toán trả chị được số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), số tiền còn thiếu là 7.914.000 đồng. Chị có yêu cầu anh H thanh toán nhiều lần nhưng anh H không trả. Nay chị yêu cầu anh Nguyễn Thanh H phải thanh toán trả chị số tiền 7.914.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H vắng mặt phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2023 anh H trình bày: Anh bị bệnh gút, tiểu đường và tăng huyết áp từ năm 2008. Ngày 05/8/2021 và ngày 31/8/2021 anh có mua sản phẩm do Công ty HERBALIFE sản xuất của chị Đào Thị H, được chị H tư vấn là uống sản phẩm của Công ty HERBALIFE trong vòng một tháng sẽ chữa được các bệnh của anh và nếu khỏi bệnh thì mới phải trả tiền, chị H chỉ nói bằng miệng, không

có văn bản hay hợp đồng gì. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2021 đến ngày 26/8/2021 (theo chị H ghi chép) anh được chị H theo dõi sức khỏe bằng cách đo chỉ số cơ thể và chị H pha cho uống sản phẩm của Công ty HERBALIFE, sau đó chị H đưa cho anh 4 lọ sản phẩm để anh uống trong thời gian 1 tháng, hết thời gian 1 tháng anh thấy bệnh không thuyên giảm mà còn nặng hơn nên anh dừng lại. Chị H có yêu cầu anh thanh toán số tiền 9.914.000 đồng, anh đã trả chị H được 2.000.000 đồng, số tiền còn lại anh không trả nữa do bệnh của anh không khỏi như chị H cam kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Về phía các đương sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn anh Nguyễn Thanh H không chấp hành, vắng mặt tại các phiên họp, nay có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS; Điều 430, 433, 440 của BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, xử:

Buộc anh Nguyễn Thanh H thanh toán trả chị Đào Thị H số tiền 7.914.000 đồng (Bảy triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng)

Anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được công bố tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Đào Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh H phải trả chị H số tiền mua sản phẩm do công ty HERBALIFE sản xuất là 7.914.000 đồng. Bị đơn anh H có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố ĐM, phường ĐM, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xét, đây là quan hệ tranh chấp dân sự. Khi thụ lý Tòa án thụ lý tranh chấp hợp đồng dịch vụ, nay căn cứ nội dung vụ án xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt anh H.

[3] Về nội dung: Chị Đào Thị H là người tham gia bán Hng đa cấp của Công ty HERBALIFE. Năm 2021 chị H mở nhóm dinh dưỡng để tư vấn chăm sóc sức khỏe và bán sản phẩm do Công ty HERBALIFE sản xuất. Chị H là

thành viên hoạt động độc lập, tự bỏ tiền ra mua sản phẩm của công ty HERBALIFE để bán lại và tư vấn cách chăm sóc sức khỏe cho người sử dụng sản phẩm. Trong số các khách Hng của chị H có anh Nguyễn Thanh H được chị H tư vấn uống sản phẩm HERBALIFE, cách ăn uống để giảm cân và anh H có mua của chị H 12 lọ sản phẩm do Công ty HERBALIF sản xuất để uống trong thời gian 1 tháng, ngoài ra anh H còn được chị H theo dõi sức khỏe bằng cách đo chỉ số cơ thể và pha sản phẩm HERBALIF cho uống. Sau khi được theo dõi sức khỏe 27 ngày và uống hết 12 lọ sản phẩm của công ty HERBALIF thì anh H dừng không uống nữa. Chi phí 12 lọ sản phẩm hết số tiền 9.914.000 đồng, anh H đã trả chị H được 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), còn thiếu 7.914.000 đồng. Chị H có yêu cầu anh H thanh toán nhiều lần nhưng anh H không trả. Nay chị H yêu cầu anh H thanh toán số tiền 7.914.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa chị Đào Thị H và anh Nguyễn Thanh H thỏa thuận mua, bán sản phẩm của Công ty HERBALIFE là hoàn toàn tự nguyện, được thể hiện tại hai hóa đơn bán Hng ghi ngày 05/8/2021 mua 5 lọ sản phẩm, với số tiền là 3.046.000 đồng và ngày 31/8/2021 mua 7 lọ sản phẩm, với số tiền là 6.868.000 đồng, tổng là 12 lọ sản phẩm, với tổng số tiền là 9.914.000 đồng. Tại hai hóa đơn bán Hng đều có chữ ký, chữ viết xác nhận của anh Nguyễn Thanh H. Ngoài ra tại các lời khai anh H cũng đều xác nhận có mua sản phẩm do công ty HERBALIFE sản xuất của chị H. Từ những căn cứ trên xét thấy việc chị Đào Thị H khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh H thanh toán trả số tiền 7.914.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại các Điều 430, 433, 440 của BLDS nên được chấp nhận.

Anh Nguyễn Thanh H trình bày chị H cam kết với anh là sau 1 tháng uống sản phẩm của công ty HERBALIFE sẽ khỏi các bệnh của anh như Gút, tiểu đường và cao huyết áp thì mới phải trả tiền. Mặc dù anh H trình bày như vậy nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh, mặt khác chị H cũng không thừa nhận cam kết như anh H trình bày nên lời khai của anh H là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 26, khoản 3 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì yêu cầu của chị H được chấp nhận nên anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

Quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 272, 273 của BLTTDS; Điều 430, 433, 440 của BLDS. Điều 26, khoản 3 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xét:

1. Buộc anh Nguyễn Thanh H phải thanh toán trả chị Đào Thị H số tiền mua 12 lọ sản phẩm bảo vệ sức khỏe do Công ty HERBALIFE sản xuất là 7.914.000 đồng (Bảy triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng).

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh H phải chịu 395.700 đồng (Ba trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị H số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 002219 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành không thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nội dung:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- C, c đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy